

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường giai đoạn 2023-2027,
tầm nhìn đến năm 2030

GIỚI THIỆU CHUNG

Tên đơn vị: Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi

- Email: c3nguyenvantroi.binhthuan@moet.edu.vn

- Điện thoại: 0623.891123.

Năm đưa vào hoạt động: 2003.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Bắc Ruộng, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 18 tháng 7 năm 2002, Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi được thành lập theo Quyết định số 1979/QĐ-CTUBND tỉnh Bình Thuận. Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi đóng tại xã Bắc Ruộng – huyện Tánh Linh – tỉnh Bình Thuận. Trường vinh dự mang tên anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi – Một anh hùng tiêu biểu cho tinh thần yêu nước bất diệt của dân tộc Việt Nam. Trường đóng trên xã Bắc Ruộng anh hùng gắn liền với chiến thắng Hoài Đức – Bắc Ruộng, một chiến thắng nổi tiếng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Việc thành lập ngôi trường thỏa lòng mong đợi của nhân dân các xã Bắc sông, khi con em được học gần nhà.

Năm 2003, trường đi vào hoạt động trong điều kiện hết sức khó khăn nhưng với ý chí và tinh thần đoàn kết của tập thể cán bộ giáo viên; với niềm tin, sự giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, niềm hy vọng của bà con huyện nhà, trường đã hoàn thành nhiệm vụ năm học đầu tiên. Từ buổi đầu với gần 300 học sinh, đến nay đã qua hơn 20 năm với hơn 10.000 con em nhân dân lao động trên quê hương các xã Bắc Sông Tánh Linh Anh hùng được học tập rèn luyện, tu dưỡng trưởng thành từ mái trường này, có mặt khắp mọi miền đất nước góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với phương châm “*tất cả vì mục tiêu đào tạo thế hệ trẻ toàn diện đức, trí, mỹ, dục*” và thực hiện chủ đề trong Ngành giáo dục “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đã có nhiều cố gắng trong công tác trông người nhằm đáp ứng được niềm tin của lãnh đạo cấp trên, đáp ứng nguyện vọng của tập thể sư phạm, của phụ huynh và học sinh. Năm 2020, Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi vinh dự đạt mức độ I của kiểm định giáo dục.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2027, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, trường THPT Nguyễn Văn Trỗi quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục huyện Tánh Linh nói riêng và của tỉnh Bình Thuận nói chung nhằm góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

PHẦN 1

CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Lý do xây dựng kế hoạch

Từ năm học 2015-2016 đến nay, thầy trò Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục do Đảng, chính quyền địa phương và nhân dân giao phó. Mặc dù chất lượng đầu vào còn thấp nhưng kết quả và chất lượng giáo dục luôn được duy trì và nâng cao; tỉ lệ học sinh khá, giỏi năm sau cao hơn năm trước; tỉ lệ học sinh yếu kém giảm dần; tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT được duy trì ổn định và cao gần bằng hoặc bằng bình quân chung của tỉnh; số giáo viên vượt chuẩn và đang học vượt chuẩn tăng với 12 thạc sỹ/66 giáo viên đứng lớp, đạt tỉ lệ 18,18%. Từ năm 2020, Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi được đánh giá kiểm định đạt cấp độ 1, có một số năm học trường được công nhận "Tập thể Lao động tiên tiến".

Năm học 2022-2023, nhà trường tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục, tiếp tục triển khai sáng tạo có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không” và “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, đẩy mạnh phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, bằng những biện pháp và việc làm cụ thể, nhà trường phấn đấu tiếp tục duy trì tỉ lệ học sinh xếp loại học lực giỏi trên 25%, tỉ lệ học lực yếu, kém giảm xuống dưới 3%, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT trên 99%, có nhiều học sinh đỗ vào các trường đại học có uy tín, chất lượng; tăng số lượng và chất lượng giải học sinh giỏi tỉnh, quốc gia, giữ thứ hạng cao trong các hội thi Hội khỏe Phù Đổng, Hội trại áo trắng,...

Để tiếp tục duy trì và nâng cao các thành tích đã đạt được, giữ vững và phát huy hơn nữa thành quả của nhà trường, đòi hỏi tất cả thầy cô giáo và học sinh phải nỗ lực hết mình, phát huy tối đa mọi nguồn lực hiện có và tập thể

lãnh đạo, quản lý phải có tầm nhìn, có chiến lược phát triển toàn diện nhà trường trong thời gian tới.

Để chuẩn bị tốt cho việc tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 vào năm học 2023-2024, ngay từ bây giờ nhà trường phải có chiến lược, kế hoạch đảm bảo phát triển đội ngũ về số lượng và chất lượng, xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ với lộ trình triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

Mặc dù những năm học qua thầy và trò Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi đã đạt nhiều thành tích khá cao trong việc dạy học và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, tuy nhiên cũng còn tồn tại một số vấn đề bất cập, hạn chế nhất định và những thách thức không nhỏ trong việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch chiến lược giáo dục mà Hội đồng trường đã đề ra. Để khắc phục bất cập, yếu kém đó, cần phải có nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó tăng cường quản lý, đổi mới phương pháp dạy học và xây dựng văn hoá nhà trường là những giải pháp quan trọng và cần thiết.

Trên cơ sở đó, Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2023-2027 và tầm nhìn đến năm 2030.

II. Cơ sở pháp lý

Nhà trường căn cứ vào các văn bản:

- Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 và Luật Giáo dục số 44/2009/QH12, Luật Giáo dục 43/2019/QH13;

- Nghị quyết Trung ương 29 (khóa XI) 2013;

- Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;

- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 về việc ban hành *Quy định Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông* và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về việc ban hành *Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học* của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh;

- Điều lệ Trường Trung học ban hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chương trình hành động số 25-NQ/TU ngày 11/12/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XII) thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

III. Cơ sở thực tiễn

1. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

CBQL			Giáo viên			Nhân viên	
Số lượng	Đạt trình độ chuẩn	Đạt trình độ trên chuẩn	Số lượng	Đạt trình độ chuẩn	Số lượng đạt trình độ trên chuẩn	Số lượng	Số lượng đạt trình độ chuẩn
03	02	01	66	54	12	05	02

- Đội ngũ cán bộ quản lý đủ về số lượng, trình độ chuyên môn đạt và vượt chuẩn, có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục trong tình hình mới và trong việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018;

+ Số lượng giáo viên: 66 (tính cả Bí thư Đoàn thanh niên)

+ Tỷ lệ giáo viên/lớp 2,53.

+ Giáo viên có trình độ thạc sỹ: 12 chiếm tỉ lệ 18,18%.

2. Kết quả xếp loại giảng dạy của giáo viên

100% giáo viên được xếp loại giảng dạy từ đạt yêu cầu trở lên.

3. Chất lượng và kết quả học tập của học sinh

Kết quả xếp loại văn hóa:

Năm học	Tổng số HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2018-2019	924	139	15.04%	354	38.31%	332	35.93%	46	4.98%	53	5.74%
2019-2020	907	210	23.15%	318	35.06%	308	33.96%	33	3.64%	38	4.19%
2020-2021	937	184	19.64%	357	38.10%	347	37.03%	15	1.60%	34	3.63%
2021-2022	973	155	15.93%	402	41.32%	408	41.93%	8	0.82%	0	0.00%
2022-2023	1027	326	31.74%	337	32.81%	295	28.72%	192	18.70%	14	1.36%

Kết quả xếp loại đạo đức:

Năm học	Tổng số HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2018-2019	924	558	60.39%	266	28.79%	95	10.28%	5	0.54%
2019-2020	907	603	66.48%	236	26.02%	64	7.06%	4	0.44%
2020-2021	937	633	67.56%	234	24.97%	57	6.08%	13	1.39%
2021-2022	973	691	71.02%	235	24.15%	45	4.62%	2	0.21%
2022-2023	1027	723	70.40%	263	25.61%	41	3.99%	0	0.00%

4. Kết quả hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

- Đảng bộ: Từ năm 2018 đến nay được Huyện uỷ Tánh Linh đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công đoàn cơ sở: Hằng năm đều đạt Xuất sắc.

- Đoàn Thanh niên: Hằng năm đều xếp loại Xuất sắc, có Bằng khen của Trung ương Đoàn và tỉnh Đoàn cho Công tác đoàn và phong trào thanh niên trường học.

5. Tình hình Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích trên 26.000m², trong đó diện tích xây dựng 3.229,9 m²

- Trường có 32 phòng học, có 20 phòng học có tivi 55 inch, máy chiếu và có kết nối mạng internet phục vụ cho việc giảng dạy ứng dụng Công nghệ thông tin; 02 phòng vi tính (80 máy nối mạng internet), 03 phòng bộ môn: Lý, Hóa, Sinh. Một phòng thư viện (diện tích 200 m²) đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ cho giáo viên và học sinh nghiên cứu tài liệu và đọc sách, báo.

- Trường trang bị đầy đủ các thiết bị cơ bản đáp ứng cho giảng dạy môn Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng-an ninh. Có khu sân chơi, bãi tập, sân bóng chuyền, sân bóng đá,...

- Khu hiệu bộ 03 tầng, cơ bản đáp ứng nhu cầu làm việc của khối hành chính-văn phòng; khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được bố trí hợp lý, hệ thống cấp thoát nước đầy đủ, không làm ô nhiễm môi trường ở trong và ngoài trường. Vệ sinh môi trường khuôn viên trường được thực hiện thường xuyên, đảm bảo theo quy định xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Có 01 nhà để xe học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảm bảo cho việc để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

6. Những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức

a. Điểm mạnh

* Chất lượng đội ngũ, quy mô trường lớp

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo nhà trường là một tập thể đoàn kết, năng động; làm việc chặt chẽ, khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động, có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là: 74 người; trong đó có 03 cán bộ quản lý, 66 giáo viên, 05 nhân viên; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn (12 giáo viên là thạc sỹ, đang học thạc sỹ 01). Tập thể giáo viên của trường luôn có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau hoàn thành công tác được giao, có tinh thần học hỏi, thái độ giảng dạy tốt và có lương tâm nghề nghiệp. Luôn cố gắng đổi mới PPDH và sử dụng đồ dùng dạy học cho hiệu quả nhất, thường xuyên trao đổi những nội dung khó dạy, khó soạn thông qua họp tổ, nhóm; giáo dục học sinh nhiệt tình, có trách nhiệm, đạt hiệu quả khá cao trong giảng dạy.

- Đảng bộ gồm 03 chi bộ trực thuộc với 45 đảng viên (trong đó có 41 đảng viên chính thức, 04 đảng viên dự bị); có tổ chức Công đoàn, đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên, Hội Chữ thập đỏ, Ban Khuyến học.

- Hầu hết học sinh chăm ngoan, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần tự giác chuyên cần trong học tập.

* Chất lượng giáo dục: Lãnh đạo nhà trường quan tâm đến quản lý đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng thiết bị dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục trung học. Đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thiết bị dạy học nhằm tích hợp các phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giờ dạy, khắc phục lối dạy một chiều sang phương pháp dạy học tích cực. Học sinh biết phát huy tính tích cực trong học tập, khả năng vận dụng kiến thức, khả năng thích ứng với cuộc sống. Quá trình học phải là quá trình kiến tạo, tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh. Nhờ vậy kết quả giáo dục trong nhiều năm qua đạt những thành tích đáng kể, cụ thể như sau:

- Thi học sinh giỏi cấp tỉnh đều có học sinh đạt giải.

- Tham gia hoạt động thể dục, thể thao: hàng năm đều có huy chương khi tham gia Hội khỏe phù đồng ;

- Tỷ lệ thi tốt nghiệp THPT ngày càng nâng cao, thường trên 98% và gần bằng bình quân chung của Tỉnh;

* Cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất của nhà trường cũng được đầu tư xây dựng ngày càng khang trang, sạch đẹp, đáp ứng được nhu cầu dạy và học theo chương trình mới, môi trường giáo dục của trường ngày càng trở nên thân thiện.

b. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của nhà trường: Việc đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên đôi khi còn mang tính động viên, chưa quyết liệt trong việc kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế chuyên môn.

- Một số giáo viên chưa thực sự chuyên tâm đầu tư chuyên môn, chưa phấn đấu, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh.

- Một số học sinh chưa thật sự ham học, ý thức tự học chưa cao, rèn luyện chưa tốt.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, hiện đại; phòng học bộ môn Lý, Hoá, Sinh chưa đạt chuẩn; phòng làm việc của giáo viên, tổ chuyên môn còn thiếu...

- Chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 hàng năm còn thấp (khoảng 15 điểm), ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp dạy học; ý thức tự học của học sinh chưa cao.

c. Cơ hội

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và kịp thời của các cấp chính quyền địa phương và sự lãnh đạo trực tiếp của Sở GDĐT Bình Thuận.

- Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin giúp cho cán bộ, giáo viên, học sinh được tiếp cận, học hỏi kinh nghiệm, cách tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.

- Trường ngày càng được phụ huynh và học sinh tin tưởng; Phong trào xã hội hóa giáo dục đang hưởng ứng mạnh mẽ đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

d. Thách thức

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục và các mặt hoạt động trong những năm tiếp theo.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, thực hiện tốt Chương trình giáo dục 2018.

- Mặt trái của cơ chế thị trường tác động đến giáo viên và học sinh nhà trường.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong xu thế phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong khu vực và trên toàn thế giới.

- Các trường THPT ngoài công lập ở khu vực và tỉnh tăng về số lượng và chất lượng giáo dục, họ đã thu hút nhiều học sinh công lập ra học tư thục.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2023-2027, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU

I. Định hướng chiến lược

1. *Sứ mệnh*

Tạo dựng được môi trường học tập tốt và rèn luyện nền nếp, kỷ cương cho học sinh; có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

2. *Tầm nhìn*

Là một trong những trường có chất lượng của đề phụ huynh và học sinh sẽ lựa chọn để học tập, rèn luyện và có thể hòa nhập ở bất cứ nơi nào; là môi trường mà giáo viên và học sinh luôn tự tin, có trách nhiệm và khát vọng vươn lên.

3. *Hệ thống giá trị cơ bản*

- Nề nếp, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả;
- Hợp tác, đoàn kết, dân chủ, truyền thống, hội nhập.

4. Phương châm hành động: “Nâng cao chất lượng giáo dục là trách nhiệm của nhà trường và của mỗi cán bộ, giáo viên, công nhân viên”.

IV. Mục tiêu kế hoạch

1. *Mục tiêu chung*

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến, ngang bằng chất lượng giáo dục của địa phương và quốc gia. Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; phấn đấu đưa Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi trở thành trường có chất lượng giáo dục cao, có uy tín đối với phụ huynh và học sinh.

- Phân đầu trường THPT đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2023 - 2025, có trang thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại.

- Giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Hoàn thành đánh giá tổng thể hoạt động giáo dục của nhà trường (2003-2023), phân đầu được Giám đốc Sở tặng Bằng khen cuối năm 2023 nhân dịp Kỷ niệm 20 năm thành lập trường THPT Nguyễn Văn Trỗi; đề ra chiến lược phát triển tổng thể giai đoạn tiếp theo.

Mục tiêu 2: Nâng cao năng lực quản lý

- Có kỹ năng xây dựng và định lượng được các tiêu chí nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng các tiêu chí đánh giá, thi đua, các qui định đúng chuẩn;

- Cán bộ quản lý biết ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc;

- Sử dụng, khai thác hiệu quả các chức năng của phần mềm quản lý nhà trường để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục học sinh;

- Các Tổ trưởng chuyên môn đủ năng lực điều hành công việc của tổ chuyên môn, ứng dụng tốt công nghệ thông tin.

Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng giáo viên

Đến năm 2025 tất cả các giáo viên có thâm niên công tác tại trường trên 12 năm đạt được các yêu cầu sau:

- Vững kiến thức chuyên môn, vận dụng tốt các phương pháp dạy học đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018;

- Có trình độ Tin học và có thể sử dụng tiếng Anh đáp ứng được nhu cầu dạy học và giao tiếp trong môi trường hiện đại;

- Trình độ thạc sỹ chiếm tỉ lệ 25% (16 người)

- Tổ trưởng, Tổ phó đảm bảo trình độ chuyên môn, năng lực công tác theo quy định.

Mục tiêu 4: Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu giáo dục theo chương trình phổ thông mới.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất, đảm bảo đạt chuẩn năm 2025.

- Trang bị các thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định, các phòng học được kết nối internet, có tivi thông minh để truyền thụ kiến thức tốt nhất cho học sinh.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

Những học sinh của Trường sau khi tốt nghiệp THPT đạt được những kỹ năng sau:

- Biết và vận dụng tốt các phương pháp học tập để có thể tiếp tục học tập ở môi trường cao hơn và tự học suốt đời, học sinh Khá, Giỏi có thể ứng dụng Công nghệ thông tin và giao tiếp thông dụng bằng tiếng Anh;

- Vận dụng tốt các kỹ năng mềm vào cuộc sống: quản lý thời gian, làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, làm chủ bản thân; học sinh Khá, Giỏi có kỹ năng điều hành nhóm, quản lý nhóm làm việc có hiệu quả....;

- Có tinh thần cộng đồng trách nhiệm; luôn cống hiến, biết yêu quê hương, đất nước.

PHẦN 3

NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I. Các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy và học, quan tâm đến giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên phải đảm bảo đạt trình độ chuẩn theo quy định, công nhân viên.

- Đổi mới PPDH và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh; bồi dưỡng các PPHT cho học sinh hướng tới nâng cao khả năng tự học, tư duy sáng tạo cho các em.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường trung học phổ thông theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Làm tốt hơn nữa công tác xã hội hoá giáo dục.

II. Những giải pháp cơ bản

1. Giải pháp 1: Nâng cao trình độ và bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên

- Nội dung thực hiện: Bồi dưỡng năng lực chuyên môn và đội ngũ giáo viên để đạt 5 tiêu chí:

1. Nắm vững kiến thức về bộ môn trực tiếp giảng dạy và các kiến thức liên quan bộ môn, các kiến thức xã hội.

2. Sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, biết hướng dẫn cho học sinh tự học.

3. Xây dựng kế hoạch dạy học và xây dựng môi trường học tập phù hợp trình độ và năng lực học sinh.

4. Có kỹ năng ra đề, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân của học sinh.

5. Tự học để tự bồi dưỡng, học vượt chuẩn.

- Kế hoạch và chỉ tiêu thực hiện hàng năm

+ Giai đoạn 2023 đến 2025: Giáo viên biết ứng dụng CNTT vào đổi mới PPDH, biết vận dụng các hình thức dạy học một cách phù hợp. Có 13 cán bộ, giáo viên có trình độ Thạc sỹ. Các giáo viên đạt danh hiệu CSTĐ cấp trường phải đạt tiêu chí 1, 2 và 5;

+ Năm 2026 đạt được tất cả các tiêu chí, 16 cán bộ, giáo viên có trình độ Thạc sỹ.

2. Giải pháp 2: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

- Nội dung thực hiện: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh là nâng cao năng lực tư duy, khả năng tự học, đặc biệt coi trọng giáo dục lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức lối sống, ý thức trách nhiệm xã hội, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, kỹ năng sống.

- Kế hoạch và chỉ tiêu thực hiện hàng năm

+ Giai đoạn 1: Năm học 2023-2024 giữ tỉ lệ học sinh xếp loại học lực giỏi trên 25%, tỉ lệ học lực yếu giảm xuống dưới 1%, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp trên 99%; học sinh được hướng dẫn, cung cấp các PPHT (tập trung vào học sinh lớp 10), học sinh tham gia sinh hoạt ở các CLB bộ môn, CLB năng khiếu đạt 35%.

+ Giai đoạn 2: Năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026 tiếp tục thực hiện giống giai đoạn 1 đối với học sinh lớp 10 (có điều chỉnh, rút kinh nghiệm, bổ sung), học sinh lớp 11 tiếp tục tham gia và làm nhân tố tích cực của CLB và có thể tự quản lý các hoạt động của CLB dưới sự giám sát của giáo viên và có thể vận dụng khá tốt các PPHT, học sinh lớp 12 có thể biết và vận dụng được các kỹ năng mềm, có thể giao tiếp thông dụng bằng tiếng Anh, sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng để hỗ trợ cho việc học tập. Tỉ lệ học sinh tham gia các CLB đạt trên 60%; Tỉ lệ học sinh giỏi từ 25% đến 30%, yếu dưới 1%, tốt nghiệp trên 99%.

+ Giai đoạn 3: Năm học 2026-2027 tổng kết, rút kinh nghiệm việc triển khai các hoạt động nêu trên để làm cơ sở cho việc triển khai trên diện rộng ở các năm học kế tiếp.

3. Giải pháp 3: Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý

- Nội dung thực hiện

+ Nâng cao chất lượng quản lý bằng “kế hoạch và tỷ lệ hoá các quy định trong kiểm tra, đánh giá” được thực hiện trong 5 năm từ 2023-2027.

+ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý một cách có hệ thống hệ thống.

- Kế hoạch và Chỉ tiêu thực hiện hàng năm

+ Giai đoạn 1: Từ năm học 2023-2024, xây dựng các quy định, thực hiện, rút kinh nghiệm; Tăng cường khai thác có hiệu quả các phần mềm quản lý đang sử dụng.

+ Giai đoạn 2: Từ năm học 2024-2025, vừa thực hiện vừa điều chỉnh bổ sung.

+ Giai đoạn 3: Từ năm học 2025-2026, 2026-2027, cán bộ, giáo viên, học sinh chuyển từ chấp hành sang tự giác thực hiện các quy định.

4. Giải pháp 4: Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Sửa chữa, nâng cấp hệ thống chiếu sáng, cấp nước, nhà vệ sinh học sinh và giáo viên, nhà để xe cho học sinh trong năm học 2023-2024; thay thế tất cả bóng đèn đang sử dụng nhưng đã xuống cấp, không đủ độ sáng bằng bóng đèn Led; có kế hoạch bảo trì thiết bị, bàn ghế thường xuyên hay định kỳ.

- Đề xuất các cấp có thẩm quyền đầu tư, nâng cấp trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao đảm bảo nâng cao đời sống tinh thần cho viên chức, người lao động và học sinh, đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục Phổ thông năm 2018.

PHẦN 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công trách nhiệm

1. Cơ cấu tổ chức

- Thành lập Ban Chỉ đạo

+ Là ban chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Kế hoạch chiến lược; điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

+ Trưởng ban là Hiệu Trưởng; Phó ban là các Phó Hiệu trưởng, ủy viên là các Tổ trưởng chuyên môn, trưởng các Tổ chức, Đoàn thể.

- Thành lập Ban Thư ký

+ Là ban tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong việc tổng hợp tình hình, đề xuất các quyết sách cho Ban Chỉ đạo.

+ Thành phần gồm: 01 Phó Hiệu trưởng, Thư ký Hội đồng trường và 01 Tổ trưởng.

- Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện

+ Là ban tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong việc xây dựng các tiêu chí đánh giá; tiếp nhận các thông tin phản hồi; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án của nhà trường theo lộ trình; đề xuất các giải pháp thực hiện đúng tiêu chí và lộ trình Kế hoạch chiến lược.

+ Thành phần ban gồm: 01 Phó hiệu trưởng và 01 ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn, 01 Tổ trưởng chuyên môn.

2. Chỉ đạo thực hiện

- Đối với Đảng ủy

Tăng cường sự lãnh đạo, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên viên chức, người lao động và học sinh thực hiện thắng lợi Kế hoạch chiến lược.

- Đối với tập thể lãnh đạo nhà trường

+ Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược tới từng viên chức, người lao động, học sinh nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm học, cụ thể hóa các mục tiêu, hệ thống giải pháp thành các biện pháp cụ thể thông qua Hội nghị viên chức-người lao động nhà trường.

Chỉ đạo các Tổ chuyên môn các đoàn thể trong trường căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện.

Quy định cụ thể chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ.

+ Các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Đối với các đoàn thể

Xây dựng chương trình hành động, động viên mọi người thi đua thực hiện nghiêm túc mục tiêu Kế hoạch chiến lược và kế hoạch thực hiện từng giai đoạn.

- Đối với các Tổ chuyên môn

Căn cứ vào Kế hoạch chiến lược của Nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch cho tổ chuyên môn và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Định kỳ báo cáo, sơ, tổng kết theo hướng dẫn của Ban Thư ký, Ban Kiểm tra, đánh giá.

- Đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

+ Kế hoạch chiến lược trước khi được phê duyệt phải được viên chức, người lao động và học sinh dân chủ bàn bạc đóng góp đề xuất phương hướng và giải pháp thực hiện.

+ Kế hoạch chiến lược sau khi được phê duyệt sẽ phổ biến rộng rãi tới cơ quan chủ quản; tới toàn thể viên chức, người lao động và học sinh; tới các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

+ Đối với viên chức, người lao động và học sinh căn cứ Kế hoạch chiến lược và Kế hoạch năm học của nhà trường, tiêu chí phấn đấu, nguyện vọng của bản thân xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, báo cáo với Thủ trưởng đơn vị để được phê duyệt và thực hiện.

II. Tiến độ thực hiện kế hoạch

- Giai đoạn 1: Năm học 2023-2024: Các giải pháp đều được triển khai đồng bộ.

- Giai đoạn 2: Từ 2024-2026, Trường được công nhận “Trường chuẩn Quốc gia” mức 1; giai đoạn này phải đạt được hầu hết các chỉ tiêu đặt ra của Kế hoạch. Chất lượng dạy học được nâng cao.

- Giai đoạn 3: Năm học 2026-2027, Tổng kết, đánh giá hiệu quả của Kế hoạch.

III. Kết luận

Kế hoạch chiến lược phát triển của trường THPT Nguyễn Văn Trỗi có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của trường đúng hướng trong tương lai. Căn cứ vào kế hoạch chiến lược đến năm 2027 và tầm nhìn đến năm 2030, hàng năm trường cụ thể hóa thành kế hoạch của nhà trường để thực hiện và nghiên cứu điều chỉnh những hạn chế, phát huy những ưu điểm. Từ đó hoàn thành được mục tiêu và sứ mệnh nhà trường đề ra. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể viên chức, người lao

động và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, một địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

Kế hoạch chiến lược phát triển của trường THPT Nguyễn Văn Trỗi được công bố rộng rãi tới các cấp bộ đảng chính quyền địa phương, tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, tới toàn thể xã hội để cùng chung tay phối hợp thực hiện thành công mục tiêu sứ mạng giáo dục đào tạo của nhà trường./.

DUYỆT CỦA SỞ GD&ĐT

...*Ch.ánh.nhất.với.Kế.hoạch.*
chiến.lược.phát.triển.nhà.trường
của.Trường.ThPT.Nguyễn.Văn.Trỗi.

.....
 Bình Thuận Ngày 23 tháng 9 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Văn Hà

T/M. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Nha

